



Cô: Thủy Lê

TIẾNG VIỆT 2

Chủ điểm 1: “Em lớn lên từng ngày” P.3/4

Bài 1: Đọc bài “Em có xinh không?”, trả lời các câu hỏi sau:

a) Dựa vào nội dung bài đọc, tìm câu thoại phù hợp với mỗi nhân vật.



Chưa xinh lắm vì em không có đôi sừng giống anh.



Không, vì cậu không có bộ râu giống tôi.



Em có xinh hơn không?



Trời ơi, sao em lại có thêm sừng và râu thế này?

b) Voi em xinh nhất khi nào?

Khi có đôi sừng giống anh hươu.

Khi có bộ râu giống bạn dê.

Khi có đôi sừng giống anh hươu, bộ râu giống bạn dê.

Khi được là chính mình, không bắt chước giống một ai.

c) Câu chuyện muốn nói với các em điều gì?

- Trả lời:

d) Những từ ngữ nào dưới đây chỉ hành động của voi em trong bài?

khen

lắc đầu

nhặt cành cây

gài lên đầu



nhỏ khóm cỏ

gắn vào cằm

soi gương

bỏ sừng và râu đi

Bài 2: Đọc bài “Một giờ học” và trả lời câu hỏi:

a) Sắp xếp các ý sau theo đúng trình tự nội dung bài đọc.

Quang ngập ngừng, vừa nói vừa gãi đầu gãi tai.

Thầy giáo yêu cầu học sinh tập nói về bất kì điều gì mình thích.

Quang tự tin hơn và đã hoàn thành bài tập nói của mình.

Thầy giáo và các bạn vỗ tay động viên khích lệ Quang.

b) Những điều gì khiến Quang tự tin hoàn thành nội dung bài tập nói?

Thầy giáo mỉm cười, kiên nhẫn nghe Quang nói, động viên Quang.

Các bạn vỗ tay cổ vũ, khích lệ Quang.

Quang rất cố gắng, vượt qua sự nhút nhát của chính mình.

Quang được thầy giáo mời lên nói đầu tiên.

c) Câu chuyện muốn nói với các em điều gì?

Không được vừa nói vừa gãi đầu gãi tai.

Cần xưng phong trả lời đầu tiên.

Cần học cách giao tiếp tự tin, lắng nghe và tôn trọng người khác.

Cần cười và vỗ tay khi bạn trả lời.

Bài 3: Sắp xếp tên các bạn trong nhóm học tập của Lan theo thứ tự trong bảng chữ cái.

Lan

Cường

Oanh

Yến

Mạnh

Vinh

--	--	--	--	--	--

Bài 4: Những từ nào dưới đây là từ chỉ đặc điểm?



Bài 5: Kết hợp từ ngữ ở hai cột A và B để tạo câu nêu đặc điểm.

A

Chân tay em

Đôi môi

Mái tóc em

Cái mũi

B

đỏ hồng, luôn mấp máy.

mập mạp, mồm mĩm.

nhỏ xíu, đáng yêu.

lơ thơ mềm mại.

Bài 6: Sắp xếp lại thứ tự các câu văn sau (bằng cách đánh số từ 1 đến hết) để tạo thành đoạn văn hợp lí.

Nam chào ông bà, chào mẹ rồi lên xe để bố chở đến trường.

Em tập vài động tác thể dục rồi nhanh chóng làm vệ sinh cá nhân.

Trong lúc mẹ nấu bữa sáng cho cả nhà, Nam phụ bố dọn bàn ăn.

Buổi sáng, Nam thức dậy lúc chuông đồng hồ điểm 6 giờ.

Ăn sáng xong, Nam chuẩn bị sách vở, thay quần áo đi học.